TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2024/DS-ST
Ngày 21 - 5 - 2024
"V/v T/c hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp
Ông Trần Thanh Thía

- Thư ký phiên tòa: Ông huỳnh Hoàng Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hên – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 371/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp A, xã NP, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Bà Quách Mỹ T, sinh năm 1988 (vắng mặt).
Ông Quách Hoàng N, sinh năm 1985 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã NP, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 01/12/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ trình bày:

Ngày 04/7/2022, ông có cho bà Quách Mỹ T mượn số tiền 20.000.000 đồng, thời gian mượn là 04 tháng, khi mượn số tiền trên bà T có viết biên nhận đưa cho ông giữ. Từ khi mượn tiền đến nay bà T chưa trả cho ông số tiền mượn, ông đã nhiều lần đến gặp bà T yêu cầu trả số tiền mượn nhưng bà T không thực hiện. Nay ông yêu cầu vợ chồng bà T và ông N trả số tiền mượn 20.000.000 đồng, ông không yêu cầu tính trả lãi số tiền mượn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận khởi kiện của ông Đ, buộc bà T và ông Nghiệm có nghĩa vụ trả cho ông Đ số tiền mượn 20.000.000 đồng, về án phí đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N vắng mặt không có lý do, đối với ông Nguyễn Minh Đ có đơn xin vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Minh Đ đối với bà Quách Mỹ T, ông Quách Hoàng N:

Ông Đ cho rằng ngày 04/7/2022, ông Đ có cho bà T mượn số tiền 20.000.000 đồng, thời gian mượn là 04 tháng, khi mượn tiền bà T có viết biên nhận, từ khi mượn tiền đến nay bà T không trả tiền mượn cho ông Đ như cam kết, do đó ông Đ khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà T và ông N trả số tiền mượn nói trên. Về sự việc ông Đ cho bà T mượn số tiền 20.000.000 đồng là thực tế có diễn ra, điều này phù hợp với nội dung biên nhận mượn tiền lập ngày 04/7/2022 do bà T viết và ký tên. Từ khi mượn đến nay bà T không thực hiện nghĩa vụ trả số tiền mượn cho ông Đ, đồng thời theo trích lục kết hôn thể hiện giữa bà T và ông N kết hôn với nhau vào ngày 04/3/2011, số tiền mượn nói trên phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của bà T và ông N nên hai người phải có nghĩa vụ trả số tiền mượn của ông Đ. Do đó, ông Đ khởi kiện yêu cầu bà T và ông N trả cho số tiền mượn 20.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận. Đối với lãi suất tiền mượn chậm trả, ông Đ không yêu cầu bà T và ông N phải trả nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Do khởi kiện của ông Đ được chấp nhận nên bà T và ông N phải chịu toàn bộ án phí có giá ngạch 5% trên số tiền có nghĩa vụ với số tiền án phí là 1.000.000 đồng. Ông Đ không phải chịu án phí, ngày 08/12/2023 ông Đ nộp tạm ứng án phí số tiền 500.000 đồng theo biên lai thu số 0006088 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được nhận lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận khởi kiện của ông Nguyễn Minh Đ đối với bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N.

Buộc bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N có nghĩa vụ trả tiền mượn cho ông Nguyễn Minh Đ với số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực, ông Nguyễn Minh Đ có đơn yêu cầu thi hành án, bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự có giá ngạch bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N phải chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Ông Nguyễn Minh Đ không phải chịu án phí, ngày

08/12/2023 ông Nguyễn Minh Đ nộp tạm ứng án phí số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006088 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được nhận lại.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông Nguyễn Minh Đ, bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- CCTHADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHUM.

Bùi Văn Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Việt